TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 31-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Khắc Long và ông Đinh Thế Hồi.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/HSST, ngày 06-3-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo: Lý Xuân T; Tên gọi khác: Út; sinh năm 1989; tại tỉnh B; nơi đăng ký NKTT: Thôn K, xã C, huyện P, tỉnh B; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Xuân Đ (đã chết) con bà Lê Thị Tg; có vợ Hoàng Thị Lệ Q và hai con (vợ và hai con hiện đang cư trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 30/09/2019 đến ngày 09/10/2019 được tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Ngọc C; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Xuân T trong một lần đi uống cà phê tại vỉa hè thị trấn P, huyện N, T nghe một người phụ nữ ngồi bàn bên cạnh nói về pháo. Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết nên T xin số điện thoại để sau này đặt mua, người phụ nữ cho T số điện thoại và giới thiệu tên T. Ngày 29/9/2019, T gọi điện cho T hỏi mua pháo, hai bên thông nhất giá mua bán 01 hộp pháo loại 49 ống là 350.000 đồng. Sáng ngày 30/9/2019, T gọi điện cho T đặt mua 10 hộp pháo, T yêu cầu đưa tiền trước thì T hẹn đến ngã tư đường Hùng Vương – Trần Phú, thị trấn Pleikần để lấy tiền. Sau đó

T đến quán vỉa hè gần ngã tư đường Hùng Vương - Trần Phú đợi, một lúc sau thấy T điều khiển xe mô tô chạy từ hướng huyện Đắk Tô đến dừng ở ngoài đường Hùng Vương thì T đi ra đưa cho T 3.500.000 đồng, T cầm tiền rồi hẹn chiều tối giao pháo ở đâu sẽ thông báo cụ thể sau.

Trong buổi sáng ngày 30/9/2019, anh Hồ Ngọc C, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi hợp đồng hai xe chở khách đám cưới từ huyện Đắk Hà đi huyện Tu Mơ Rông, anh C thuê T điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 82B-001.80 còn anh C điều khiển chiếc xe ô tô còn lại cùng chở khách. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đang đợi khách dự đám cưới T gọi điện cho T hỏi chở pháo ra chưa thì T trả lời đang chở ra. Lúc sau T gọi điện cho T nói đã bỏ 10 hộp pháo T đặt mua trong chiếc xe ô tô bị hỏng, biển kiểm soát 82B- 003.76 ở gần vỉa hè, bên phải đường Hùng Vương đối diện Ga ra Đỏ hướng từ Đắk Tô về trung tâm thị trấn Pleikần thuộc thôn 4 thị trấn Pleikần huyện Ngọc Hồi. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày sau khi trả khách tại huyện Đắk Hà anh C điều khiển xe chạy trước, T điều khiển xe ô tô kiểm soát 82B- 001.80 chạy sau, khoảng 19 giờ cùng ngày khi đến trước ga ra Đỏ, Tthấy chiếc xe ô tô biển kiểm soát 82B- 003.76 đang đậu gần vỉa hè bên phải đường nên dừng xe lại để lấy pháo. T đi đến mở cửa chiếc xe ô tô biển kiểm soát 82B-003.76 và thấy tại vị trí gầm ghế hàng đầu tiên (sau ghế lái) có 04 bì ni lông buộc kín, T biết bên trong bì ni lông là pháo nên bước vào trong xe ô tô để lấy thì bị Công an huyện Ngọc Hồi bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 595 ngày 06/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 10 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong một thùng carton gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu) có khối lượng là 14,6kg (Mười bốn phẩy sáu kilogam).

Vật chứng của vụ án: 01 thùng carton có chứa pháo; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz biển kiểm soát 82B – 001.80; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu đen đã qua sử dụng.

Với nội dung trên Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 04/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Lý Xuân T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội "Vận chuyển hàng cấm"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Gia đình bị cáo còn khó khăn, nghề nghiệp cả hai vợ chồng không ổn định, hai con còn nhỏ, do bị cáo ham chơi nên đã phạm tội, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án là 14,6 kg pháo đã được cơ quan chức năng thu giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết quả giám định của cơ quan giám định tại kết luận giám định số: 595/KLGĐ ngày 06/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai: 10 (Mười) hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 thùng carton gửi giám định *là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu)* có tổng khối lượng là 14,6 kg (Mười bốn phẩy sáu kilôgam). Đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Lý Xuân T đã có hành vi vận chuyển 14,6 kg pháo nổ bị bắt quả tang vào lúc khoảng 19 giờ 00 ngày 30/9/2019 khi đang thực hiện hành vi vận chuyển từ thôn 4 thị trấn Plei Kần đến tổ dân phố 7 thị trấn Plei Kần, đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, mục đích vận chuyển pháo là để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, số lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển là 14,6 kg thuộc khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là do nhận thức, suy nghĩ còn đơn giản, chỉ vì hám vui mà bị cáo quên đi pháo nổ là hàng hóa Nhà nước cấm. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra không xác định được người bán pháo, bị cáo là người trực tiếp vận chuyển nên bị cáo tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, do đó cần có hình phạt để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, xét xử, bị cáo đã khai báo đầy đủ hành vi phạm tội, sau khi phạm tội, bị cáo hối hận, nhận biết lỗi lầm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên không áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực lao động, sửa chữa lỗi lầm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng còn lại sau giám định: 09 (Chín) hộp giấy kín, có tổng khối lượng là 13,1 kg. Được niêm phong trong 01 (Một) thún carton có các dấu hình tròn nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH GIA LAI" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T Nguyễn Thanh L, Trần Bá M, xét đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu đen đã qua sử dụng mà cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz biển kiểm soát 82B – 001.80. chủ sở hữu hợp pháp là của anh Hồ Ngọc C, ngày 30/9/2019 anh C thuê Lý Xuân T lái xe chở khách đám cưới, khi trả khách xong trên đường về T có ý định dùng xe để vận chuyển pháo, anh C hoàn toàn không biết, sau khi điều tra làm rõ, ngày 18/10/2019 Công an huyện Ngọc Hồi đã trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cho anh Hồ Ngọc C là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 82B- 003.76 có chứa pháo khi bắt quả tang T, qua xác minh là của anh Lê Ngọc A trú tại thôn 4, thị trấn P, huyện N. Xe đã bị hư hỏng, được anh A đưa đến Ga ra Đỏ mang tên anh Trần Đăng Â gửi từ tháng 7/2019. Do Ga ra chật nên anh Â cẩu ra cạnh vỉa hè đối diện ga ra để. Cơ quan Điều tra đã xác minh để làm việc với anh A nhưng anh A không có mặt tại địa phương.

- Đối với số điện thoại 0983758710, qua xác minh có thông tin về chủ thuê bao là Nguyễn Trịnh Anh T trú tại xã P, nhưng anh T khẳng định từ trước đến nay chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại này. Anh T cho biết, vào khoảng tháng 04/2019 có một nhân viên Viettel (không rõ tên, địa chỉ) gặp anh T vận

động chuyển đổi mạng số điện thoại anh T đang sử dụng và lấy thông tin về chứng minh nhân dân của anh T. Qua điều tra, xác minh số điện thoại 0983758710 được kích hoạt ngày 12/4/2019 tại điểm CCDVVTLĐ – Nguyễn Thị H (điểm hợp đồng cung cấp dịch vụ bán sim tại thôn Ngọc Thư, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để làm rõ, nhưng hiện tại Nguyễn Thị H không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với người phụ nữ tên T ở xã P không rõ nhân thân lai lịch có số điện thoại 0983758710 là người trao đổi bán pháo cho Lý Xuân T. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh truy tìm người phụ nữ này nhưng không có kết quả, Cơ quan Điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, xét tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Vê tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Xuân T (tên gọi khác: Út) phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Xuân T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án 31/3/2020. Giao bị cáo Lý Xuân T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh K, nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 09 (Chín) hộp giấy kín, có tổng khối lượng là 13,1 kg. Được niêm phong trong 01 (Một) thún carton có các dấu hình tròn nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH GIA LAI" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Thanh L Trần Bá M theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2020, giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro màu đen đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2020, giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

5. Về án phí: Bị cáo Lý Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/3/2020. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Phòng PV27 CA tỉnh KonTum;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen